

Bản án số: 140/2019/HSST
Ngày 17/4/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quý My

Các Hội thẩm nhân dân: 1 Ông Đỗ Phụng

2. Ông Lê Văn Ninh

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tứ Xuân, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Lệ Xuân, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2019, tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 128/2019/TLST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 150/2019/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2019, đối với bị cáo:

Phạm Hà G, tên gọi khác: không. Sinh ngày 24/11/1986.HKTT: Xóm V, phường B, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên; Chỗ ở: Tổ L, phường C, thành phố Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Minh S và bà Hà Ánh T; Vợ là Lê Thanh N, có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang tại ngoại (Bị tạm giữ từ ngày 06/12/2018 đến ngày 14/12/2018), có mặt tại phiên tòa.

**** Người làm chứng:***

Anh Lê Xuân B, sinh năm 1989. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Trú tại: Xóm V, phường B, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên.

**** Người chứng kiến:***

Ông Nguyễn Quốc A, sinh năm 1991. (Vắng mặt).

Trú tại: Xóm T, phường B, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 19 giờ 15 phút ngày 05/12/2018 tổ công tác Công an phường Đồng Bẩm, thành phố Thái Nguyên làm nhiệm vụ tại khu vực xóm Đ, phường B, thành phố TH, phát hiện 01 nam thanh niên điều khiển xe ô tô BKS 20A- 236XX nhãn hiệu TOYOTA VIOS có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma

túy (sau xác định Phạm Hà G). Tổ công tác tiếp cận yêu cầu kiểm tra, G tự giác lấy ra từ cánh cửa xe bên trái trước cửa xe 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng và 01 viên nén hình tròn màu hồng, tiếp đó G lấy ra từ túi quần đang mặc 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất dạng tinh thể màu trắng. Tổ công tác tiến hành mời người chứng kiến và tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ vật chứng theo quy định. Ngoài ra còn thu giữ 01 xe ô tô BKS 20A- 23XX nhãn hiệu TOYOTA VIOS có sơn màu nâu vàng; số máy 2NRX2131XX, số khung RL4B29F36H50236XX, đã qua sử dụng; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 0358XX mang tên Lê Xuân B; 01 chứng minh nhân dân số 0915618XX mang tên Phạm Hà G; 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 45762XX. Cùng ngày, tiến hành cân xác định khối lượng số tinh thể màu trắng thu giữ của G khối lượng là 0,159 gam và số viên nén màu hồng có khối lượng là 0,092 gam.

Tại bản Kết luận giám định số 103/KL-PC09 ngày 13/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất tinh thể màu trắng thu giữ của G là chất ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng là 0,159 gam và viên nén màu hồng là loại Methamphetamine có khối lượng là 0,092 gam.

Tại Cơ quan điều tra Phạm Hà G khai nhận: Khoảng 19 giờ ngày 04/12/2018, G điều khiển xe ô tô BKS 20A- 236XX đi một mình đến khu vực đường B gần chùa P thuộc phường H, thành phố TH tìm mua ma túy đá để sử dụng cho bản thân, tại đây G gặp và mua của người đàn ông không quen biết 02 gói ma túy đá với giá tiền 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy G cất 01 gói ma túy đá và 01 viên hồng phiến vào ngăn chứa đồ ở cánh cửa phía trước bên trái xe ô tô còn 01 gói ma túy đá G cất vào túi quần phía trước bên phải rồi đi về nhà. Đến khoảng 19 giờ ngày 05/12/2018 G điều khiển xe ô tô đến trước cửa siêu thị ALOHA thuộc xóm Đ, phường B để chờ đón khách đi taxi thì thấy tổ công tác của Công an phường Đồng Bầm đến yêu cầu kiểm tra, G tự giác giao nộp số ma túy trên cho cơ quan Công an. Tổ công tác tiến hành mời người chứng kiến và tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ vật chứng theo quy định.

Lời khai của Phạm Hà G phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án (BL 13-16; 36; 40-49).

Vật chứng của vụ án:

- 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA VIOS sơn màu nâu vàng BKS 20 – 236XX, số máy 2NRX2131XX, số khung RL4B29F36H50236XX, xe đã qua sử dụng; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 0358XX mang tên Lê Xuân B; 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ

giới đường bộ số 45762XX, hiện được trả cho anh Lê Xuân B, sinh năm 1989, trú tại xóm V, phường B, thành phố TH là chủ sở hữu quản lý, sử dụng.

- 01 (một) bì niêm phong ký hiệu G 1; 01 chứng minh nhân dân mang tên Phạm Hà G. Hiện đang được lưu giữ, bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý (BL: 41-42).

Tại bản cáo trạng số 126/CT-VKSNDTP, ngày 04/03/2019 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Phạm Hà G về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Hà G khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như lời khai tại cơ quan điều tra và như bản cáo trạng đã mô tả.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên trình bày lời luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Hà G phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51BLHS năm 2015, xử phạt bị cáo Phạm Hà G từ 12 đến 15 tháng tù giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Xử lý theo quy định tại Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS: tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu G1. Hoàn trả cho bị cáo 01 chứng minh nhân dân mang tên Phạm Hà G

- Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Phản tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án thấp nhất.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra việc giải quyết.

[2]. Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời khai của bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, lời khai của người chứng kiến cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 19 giờ 15 phút ngày 05/12/2018, tại xóm Đ, phường B, thành phố TH, Phạm Hà G đã có hành vi tàng trữ 0.251 gam Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Công an phường Đồng Bầm, thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang, thu giữ niêm phong toàn bộ vật chứng.

Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo Phạm Hà G về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là có căn cứ.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, mà còn là nguồn gốc phát sinh các loại tội phạm khác. Hành vi của bị cáo phải bị xử lý nghiêm khắc bằng pháp luật hình sự để giáo dục riêng và ngăn ngừa chung.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được hưởng một tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 BLHS. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo không có tài sản gì có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung tại khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo.

[4]. Vật chứng vụ án: 01 bì niêm phong ký hiệu G1 cần tịch thu tiêu hủy. 01 chứng minh nhân dân mang tên Phạm Hà G là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên hoàn trả cho bị cáo.

Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA VIOS sơn màu nâu vàng BKS 20 – 236XX, số máy 2NRX2131XX, số khung RL4B29F36H50236XX, xe đã qua sử dụng; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 0358XX mang tên Lê Xuân B; 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 45762XX, quá trình điều tra xác định những tài sản trên là của Lê Xuân B, cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Bách quản lý, sử dụng là đúng quy định pháp luật.

[5]. Về các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Nguồn gốc số ma túy thu giữ, G khai mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực đường B thuộc phường H, thành phố TH. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không có cơ sở làm rõ để xử lý.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Về hình phạt:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt: Phạm Hà G 12 (Mười hai) tháng tù giam về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 06/12/2018 đến ngày 14/12/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung tại khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo.

[2]. Vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu G1.

- Hoàn trả cho bị cáo 01 chứng minh nhân dân mang tên Phạm Hà G.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 188 ngày 01/03/2019 giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên).

[3]. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

[4]. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Công an TPTN;
- THADS TPTN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lê Quý My